

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/DS-PT

Ngày 18-5-2020

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Tấn

Các Thẩm phán: Ông Trần Bình Đào

Bà Nguyễn Thị Nhiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Nguyễn Thanh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2020/TLPT-DS ngày 18 tháng 3 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 33/2019/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 50/2020/QĐ-PT ngày 02 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) BDLV. Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, 109 THĐ, phường CN, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Th - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP BDLV - Chi nhánh KG (Theo Quyết định ủy quyền số 6605/2017/QĐ-TGD ngày 20/06/2017).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án: Anh Võ Nhựt B, sinh năm: 1991, chức vụ: Chuyên viên KHCN - Phòng giao dịch TH (Theo Quyết định ủy quyền số 756/2019/QĐ-LPB.KG ngày 22/07/2019) - (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm: 1984. Địa chỉ: Ấp THB, xã TH, huyện TH, tỉnh Kiên Giang (Vắng mặt).

- *Người kháng nghị:* Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ngân Hàng TMCP BDLV do người đại diện theo ủy quyền ông Võ Nhựt B trình bày:

Theo hợp đồng tín dụng số: 1225/2014/KG/HĐTD-LienVietPostBank ngày 26/11/2014 giữa ông Nguyễn Thanh S với Ngân hàng TMCP BDLV - Chi nhánh Kiên Giang. Theo đó Ngân hàng TMCP BDLV - Chi nhánh Kiên Giang có cấp tín dụng cho ông Nguyễn Thanh S vay vốn với các điều khoản chi tiết như sau: Số tiền vay 50.000.000 đồng, lãi suất 13,2%/năm, thời hạn vay 24 tháng, mục đích vay là tiên dùng. Kỳ hạn trả nợ gốc: gốc trả định kỳ 06 tháng/lần, vào ngày 25, gồm 04 kỳ trả nợ, mỗi kỳ trả 12.500.000 đồng. Kỳ hạn trả lãi: lãi trả 03 tháng/lần, vào ngày 25 theo dư nợ gốc giảm dần. Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân đầu tiên đến nay ông Nguyễn Thanh S đã đóng tiền lãi số tiền là 1.265.000 đồng và còn dư lại số tiền là 4.855 đồng, sau đó trừ vào nợ gốc của Ngân hàng số tiền là 50.000.000 đồng, ông S còn nợ lại tiền gốc của Ngân hàng là 49.995.145 đồng. Đến kỳ hạn thanh toán nợ gốc và lãi thì qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Nguyễn Thanh S vẫn không có thiện chí trả nợ. Vì ông S vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày xét xử hôm nay 29/8/2019 ông Nguyễn Thanh S còn nợ ngân hàng số tiền là 93.886.491 đồng. Trong đó nợ gốc là 49.995.145 đồng, lãi trong hạn 28.543.083 đồng, lãi quá hạn 11.748.417 đồng, lãi chậm trả 3.599.846 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần làm việc yêu cầu trả nợ, đốc thúc đến hạn thanh toán nhưng đến nay bên vay vốn vẫn không thanh toán nợ cho Ngân hàng. Vì vậy bên vay đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ đã ký kết trong hợp đồng tín dụng.

Nay Ngân hàng TMCP BDLV yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Thanh S trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền là 93.886.491 đồng. Trong đó nợ gốc là 49.995.145 đồng, lãi trong hạn 28.543.083 đồng, lãi quá hạn 11.748.417 đồng, lãi chậm trả 3.599.846 đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh theo đúng nội dung hợp đồng vay đã ký, trong quá trình giải quyết cho đến khi ông Nguyễn Thanh S trả hết nợ cho ngân hàng TMCP BDLV.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh S trình bày: Do ông S vắng mặt không lý do nên không thể trình bày.

Bản án dân sự sơ thẩm số 33/2019/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP BDLV.

Buộc ông Nguyễn Thanh S trả cho Ngân hàng TMCP BDLV tổng cộng số tiền gốc, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn, tiền lãi chậm trả là 93.886.491đ (*Chín mươi ba triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm chín mươi một đồng*).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần án phí, lãi suất chậm trả và bảo quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 01/10/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát huyện TH, tỉnh Kiên Giang kháng nghị bản án sơ thẩm với nội dung: Sửa theo hướng không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về phần lãi suất chậm trả.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị.

Người đại diện tham gia tố tụng tại Tòa án của nguyên đơn Ngân hàng TMCP BDLV đồng ý với nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát huyện TH, tỉnh Kiên Giang.

Các đương sự không tự hòa giải với nhau được, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến kết luận vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm và các đương sự từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm nghị án đã thực hiện và chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang. Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Thanh S đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt, tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm ông S không kháng cáo, chỉ có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang, nhưng nội dung kháng nghị có lợi cho bị đơn, nên Hội đồng xét xử thống nhất giải quyết vụ án vắng mặt bị đơn là ông Nguyễn Thanh S.

[2] Về nội dung: Theo hợp đồng tín dụng số 1225/2014/KG/HĐTD-LienVietPostBank ngày 26/11/2014 ký giữa ông Nguyễn Thanh S với Ngân hàng

TMCP BDLV- Chi nhánh Kiên Giang. Ông S vay 50.000.000 đồng. Cam kết trả nợ gốc lãi định kỳ 06 tháng một lần, trả trong 4 kỳ mỗi kỳ trả 12.500.000 đồng. Trong quá trình vay ông Nguyễn Thanh S đã đóng tiền lãi số tiền là 1.265.000 đồng và còn dư lại số tiền là 4.855 đồng, sau đó trừ vào nợ gốc, nên ông S còn nợ lại tiền gốc là 49.995.145 đồng thì ngưng không thanh toán. Nên việc Ngân hàng khởi kiện ông S yêu cầu thanh toán nợ gốc lãi theo hợp đồng tín dụng là phù hợp.

Ngày 29/8/2019, Tòa sơ thẩm đã tuyên buộc ông Nguyễn Thanh S có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng số tiền là 93.886.491 đồng, trong đó nợ gốc là 49.995.145 đồng, lãi trong hạn 28.543.083 đồng, lãi chậm trả 3.599.846 đồng.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang là có căn cứ bởi vì theo hợp đồng tín dụng được ký kết năm 2014, trong điều khoản thỏa thuận về lãi suất chỉ có lãi trong hạn và lãi quá hạn, không có điều khoản lãi chậm trả. Hơn nữa trong đơn khởi kiện Ngân hàng cũng chỉ yêu cầu ông S thanh toán tiền nợ gốc cùng lãi suất trong hạn và quá hạn, yêu cầu này phù hợp với quy định tại Điều 91, Điều 94, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 7, khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Nên việc Tòa sơ thẩm buộc bị đơn chịu lãi suất chậm trả số tiền 3.599.846 đồng là trái quy định và vượt quá yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Từ những nhận định trên, sau khi thảo luận nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang và đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 33/2019/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang theo hướng không chấp nhận phần yêu cầu lãi suất chậm trả.

[4] Về án phí:

Buộc ông Nguyễn Thanh S phải nộp án phí dân sự sơ thẩm 5% trên số tiền 90.286.645 đồng phải trả cho Ngân hàng là 4.514.332 đồng (Làm tròn 4.514.000 đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 688, Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 94, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 7, khoản 1 Điều 8

Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân huyện TH.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 33/2019/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang.

- *Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP BDLV đối với khoản tiền vay gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn.

2. Buộc ông Nguyễn Thanh S trả cho Ngân hàng TMCP BDLV tổng số tiền 90.286.645đ (*Chín mươi triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn sáu trăm bốn mươi lăm đồng*). Trong đó, tiền gốc 49.995.145 đồng, tiền lãi trong hạn 28.543.083 đồng, tiền lãi quá hạn 11.748.417 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Thanh S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 1225/2014/KG/HĐTD-LienVietPostBank ngày 26/11/2014 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP BDLV thì lãi suất mà ông Nguyễn Thanh S phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP BDLV theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP BDLV.

3. Về án phí:

Buộc ông Nguyễn Thanh S phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 4.514.000đ (*Bốn triệu năm trăm mười bốn nghìn đồng*).

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP BDLV với số tiền 2.273.000đ (*Hai triệu hai trăm bảy mươi ba nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003424 ngày 24/06/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TH, tỉnh Kiên Giang (Do Võ Nhựt B nộp thay).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- TAND huyện TH;
- THA dân sự huyện TH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Tấn